

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 477 /2021/HSST

Ngày: 24/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhung.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Trang– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 515/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 508 /2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Đăng D, sinh ngày 17/4/1977.

ĐHKTT và chỗ ở: Tổ 12, phường Cam G, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con Nguyễn Đăng D1, sinh năm 1946 và con bà Đinh Thị O, sinh năm 1957. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ Trương Thị H, sinh năm 1987, có 01 con, sinh năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án 17/2008/HSST ngày 22/5/2018, Tòa án nhân dân thị xã Sông Công xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong án phí ngày 27/7/2011

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 đến nay

(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông Đào Duy Điền, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ 6, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 25 phút ngày 24/6/2021 tổ công tác của Công an phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 13 của phường thì phát hiện 01 người đàn ông đang đứng ở lề đường cạnh quán trà đá vỉa hè có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác

yêu cầu kiểm tra. Người đàn ông tự khai tên là Nguyễn Đăng D. Quá trình kiểm tra, D tự giác lấy từ túi quần sọc phía trước bên phải của D đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, D khai là Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đăng D.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đăng D có khối lượng 0,160 gam và lấy mẫu giám định ký hiệu D gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1066/KL - KTHS ngày 02/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,160 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đăng D khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 24/6/2021, D đi bộ từ nhà đến quán nước gần khu vực cổng công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, với mục đích mua ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng gói giấy bạc màu trắng với giá 200.000đ. Sau đó, D cất gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đứng cạnh quán nước (do trời đang mưa) thì bị tổ công tác Công an phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Đăng D phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vật chứng của vụ án là: 02 bì niêm phong ký hiệu D, D1. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 517/CT-VKSTPTN ngày 08 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s

khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu D, D1 bên trong chứa chất ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 11 giờ 25 phút ngày 24/6/2021, tại tổ 13 phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Đăng D đang có hành vi tàng trữ 0,160 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng ma túy Heroine là 0,160gam. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ để

truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam .

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi. Do vậy, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, lại là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy mà vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức rèn luyện bản thân và ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu , D, D1 bên trong chứa chất ma túy. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai là người nghiện

ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đăng D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ theo Nguyễn Đăng D khai mua của 01 người đàn ông D không quen biết tại khu vực quán nước gần công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên ngày 24/6/2021. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đăng D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu D, hoàn trả 0,057 gam mẫu D còn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Trương Đăng Tam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu D1 bên trong chứa 0,085 gam chất bột màu trắng, mặt sau bì có 03 dấu tròn của phòng của cơ quan CSĐT- Công an thành phố Thái Nguyên có chữ ký của Nguyễn Hữu Hùng, Phạm Quang Tuấn, Đỗ Thu Hà, Đào Duy Điền, Nguyễn Đăng D Ma Đình Trường.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 612 ngày 08/9/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an thành phố Thái Nguyên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đăng D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Ngô Thị Thu Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Thuận

